

Soạn bài Hầu Trời (Tản Đà) - Ngữ văn lớp 11

Câu 1. Anh (chị) hãy phân tích khổ thơ đầu. Cách vào đề của bài thơ gợi cho người đọc cảm giác như thế nào về câu chuyện mà tác giả sắp kể?

Trả lời:

Bài thơ mở đầu bằng những câu thơ thể hiện tài hư cấu nghệ thuật độc đáo và có duyên của Tản Đà:

Đêm qua chẳng biết có hay không,

Chẳng phải hoảng hốt, không mơ màng.

Thật hồn! Thật phách! Thật thân thể!

Thật được lên tiên - sướng lạ lùng.

Chuyện kể về một giấc mơ, chính tác giả lúc tỉnh mộng cũng hãy còn bàng hoàng "chẳng biết có hay không". Đó là một cách "nhập đề" lạ, một sự "hư cấu" nghệ thuật. Nó là cái có "hoàn hảo" để nhân vật trữ tình bộc bạch tự nhiên cảm xúc trong "cõi mộng" của mình. Cách vào đề như thế đã gây được một mối nghi vấn, gợi trí tò mò của người đọc. Cách vào chuyện như thế vừa độc đáo, lại rất có duyên.

Câu 2. Tác giả đã kể lại chuyện mình đọc thơ cho Trời và chư tiên nghe như thế nào? (Thái độ của tác giả, của chư tiên và những lời khen của Trời.) Qua đoạn thơ đó, anh (chị) cảm nhận được những điều gì về cá tính nhà thơ và niềm khao khát chân thành của thi sĩ? Nhận xét về giọng kể của tác giả.

Trả lời:

Câu chuyện chính trong "giấc mơ" của Tản Đà là việc nhà thơ được đọc thơ cho Trời và chư tiên nghe. Thi sĩ tỏ ra rất cao hứng và có phần tự đắc (*Đương con đắc ý đọc đã thích... - Văn dài hơi tốt ran cung mây! - Trời nghe, Trời cũng lấy làm hay... - Chưa biết con in ra mấy mươi? - Văn đã giàu thay, lại lắm lời...).*

Chư Tiên nghe thơ cũng rất xúc động, tán thưởng và hâm mộ tài thơ của Tản Đà (*Tâm như nở dạ, Cơ lè lưỡi - Hằng Nga, Chức Nữ chau đôi mày - Song Thành, Tiểu Ngọc lắng tai đứng - Đọc xong mỗi bài cùng vỗ tay).*

Ông Trời thì khen rất nhiệt thành:

Trời lại phê cho: "Văn thật tuyệt!"

Văn trần được thế chắc có ít!

Soạn bài Hầu Trời (Tản Đà) - Ngữ văn lớp 11

Nhời văn chuốt đẹp như sao băng!

Khí văn hùng mạnh như mây chuyển!

Êm như gió thoảng, tinh như sương!

Đậm như mưa sa, lạnh như tuyết!

Đề rồi tác giả còn được mời đề xưng tên tuổi nữa. Đoạn thơ này thể hiện khá rõ cá tính và niềm khao khát chân thành của thi sĩ. Tản Đà đã rất ý thức về tài năng của mình và cũng là người táo bạo, dám đường hoàng bộc lộ bản ngã "cái tôi" đó. Tản Đà rất ngông khi tìm đến tận trời để khẳng định tài năng của mình trước Ngọc Hoàng thượng đế và chư tiên. Đó là niềm khao khát chân thành trong tâm hồn thi sĩ. Giữa chốn hạ giới văn chương rẻ như bèo, thân phận nhà văn bị rẻ rúng, khinh bỉ, ông không tìm được tri kỉ tri âm, phải lên tận cõi tiên này mới có thể thỏa nguyện. Vào đầu những năm 20, khi thơ phú nhà nho tàn cuộc mà thơ mới chưa ra đời, Tản Đà là nhà thơ đầu tiên trong văn học Việt Nam đã dám mạnh dạn hiện diện bản ngã "cái tôi" đó. Giọng kể của Tản Đà rất phong phú, hóm hỉnh và có phần ngông nghênh, tự đắc.

Câu 3. Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là cảm hứng lãng mạn, nhưng trong bài lại có một đoạn rất hiện thực. Đó là đoạn thơ nào? Tìm hiểu ý nghĩa đoạn thơ đó. Theo anh (chị), hai nguồn cảm hứng này ở thi sĩ Tản Đà có mối liên hệ với nhau như thế nào?

Trả lời:

Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là cảm hứng lãng mạn, nhưng trong bài lại có một đoạn rất hiện thực, đó là đoạn:

"Bẩm Trời, cảnh con thực nghèo khó

Trần gian thước đất cũng không có

[...]

Sức trong non yếu ngoài chen rấp

Một cây che chống bốn năm chiều".

Tản Đà là một nhà thơ giàu cảm hứng lãng mạn. Thế nhưng trong đoạn thơ này, nhà thơ lại nói đến nhiệm vụ truyền bá "thiên lương" mà Trời trao cho ông như là một thiên chức vậy. Điều đó đã chứng tỏ, Tản Đà lãng mạn, nhưng không hoàn toàn thoát li cuộc đời, ông vẫn ý thức về trách nhiệm với đời và khát khao được gánh vác việc đời. Đó cũng là một cách khẳng định mình. Xúc động nhất trong đoạn thơ có lẽ chính là những câu thơ vẽ lên một bức tranh chân thực về chính cuộc đời nhà thơ và cuộc đời của nhiều văn sĩ

Soạn bài *Hầu Trời (Tản Đà)* - Ngữ văn lớp 11

khác lúc đó. Đó là cuộc sống hết sức cơ cực, tui hỏ (không tấc đất cắm dùi, thân phận bị rẻ rúng, làm chẳng đủ ăn, bị o ép nhiều chiều,...). Những câu thơ không hề cường điệu. Đó thậm chí chính là cuộc sống đầy xót xa của thi sĩ Tản Đà. Là một thi sĩ nổi tiếng tài hoa, thế nhưng gần như suốt đời, Tản Đà sống trong nghèo khổ, túng quẫn. Ông đã từng rơi vào cảnh:

Hôm qua chưa có tiền nhà

Suốt đêm thơ nghĩ chẳng ra câu nào

Đi ra rồi lại đi vào

Quần quanh chỉ tốn thuốc lào vì thơ

Về cuối đời, Tản Đà thậm chí phải mở cửa hàng xem tướng số để kiếm ăn nhưng không có khách, mở lớp dạy Hán văn và quốc văn nhưng không có học trò. Cuối cùng, ông chết trong cảnh nghèo đói, nhà cửa, đồ đạc bị chủ nợ tịch biên, chỉ còn một cái giường mọt, cái ghế ba chân, chồng sách nát và một be rượu.

Bức tranh hiện thực miêu tả trong bài thơ đã giúp chúng ta thêm hiểu vì sao Tản Đà thấy đời đáng chán (*Trần thế nay em chán nửa rồi*), vì sao ông phải tìm cõi tri âm tận trời cao (*Tri kỉ trông lên đứng tận trời*), phải tìm đến Hằng Nga, Ngọc Hoàng Thượng đế, chư tiên,... để thỏa niềm khao khát. Hai nguồn cảm hứng lãng mạn và hiện thực thường đan cài khăng khít trong thơ ông như thế.

Câu 4. Về mặt nghệ thuật, bài thơ này có gì mới và hay? (Chú ý các mặt: thể loại, ngôn từ, cách biểu hiện cảm xúc, hư cấu nghệ thuật,...)

Trả lời:

Bài thơ có nhiều sáng tạo trong hình thức nghệ thuật, với những dấu hiệu đổi mới theo hướng hiện đại.

- Thể thơ thất ngôn trường thiên khá tự do, không bị ràng buộc bởi khuôn mẫu kết cấu nào, nguồn cảm xúc được bộc lộ thoải mái, tự nhiên, phóng túng.
- Ngôn ngữ thơ chọn lọc, tinh tế, gợi cảm và rất gần với đời, không cách điệu, ước lệ.
- Cách kể chuyện hóm hỉnh, có duyên, lôi cuốn được người đọc.
- Tác giả tự hiện diện trong bài thơ với tư cách người kể chuyện, đồng thời là nhân vật chính. Cảm xúc biểu hiện phóng túng, tự do, không hề gò ép.

Soạn bài *Hầu Trời* (Tản Đà) - Ngữ văn lớp 11

Những tìm tòi nghệ thuật trên đây là hướng đi đúng đắn của Tản Đà để tự khẳng định mình giữa lúc thơ phú nhà nho đang đi dần tới dấu chấm hết.

LUYỆN TẬP

Câu 1. Bài *Hầu trời* có ý tưởng gì hoặc câu thơ nào làm cho anh (chị) thích thú nhất? Hãy viết một đoạn văn trình bày cảm xúc của mình.

Trả lời:

Tùy theo cảm nhận và tình cảm cá nhân mà học sinh có thể lựa chọn những câu thơ, ý tưởng thơ thú vị. Có thể tham khảo một số câu thơ, ý tưởng sau: "*Bầm quả có tên Nguyễn Khắc Hiếu/ Đày xuống hạ giới vì tội ngông*". "*Chư tiên ao ước tranh nhau dạn:/ "Anh gánh lên đây bán chợ Trời" ...*

Câu 2*. Anh (chị) hiểu thế nào là "ngông"? Cái "ngông" trong văn chương thường bộc lộ một thái độ sống như thế nào? (Có thể dẫn chứng qua những tác phẩm đã học.) Cái "ngông" của thi sĩ Tản Đà trong bài thơ này biểu hiện ở những điểm nào và có thể giải thích ra sao?

Trả lời:

- "Ngông" chỉ sự khác thường. "Ngông" trong văn chương dùng để chỉ một kiểu ứng xử xã hội và nghệ thuật khác thói thường có ở nhà văn, nhà thơ có ý thức cá nhân cao độ.

Trong văn chương người ta hay nhắc đến cái "ngông" của Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Tuân, Tản Đà, ...

- Cái "ngông" của Tản Đà trong bài thơ này biểu hiện ở những điểm:

- + Tự cho mình văn hay đến mức Trời cũng phải tán thưởng.
- + Không thấy ai đáng là tri âm với mình ngoài Trời và Chư tiên.
- + Xem mình là một "trích tiên" bị "đày xuống hạ giới vì tội ngông".
- + Nhận mình là người nhà Trời xuống hạ giới thực hành "thiên lương", một sứ mệnh cao cả.
- + Xem các đấng siêu nhiên là tri âm, bình dân, ...